

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo ngày 27/11/2025

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP
ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương
đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025; Luật Viên chức
ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ,
công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền
lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ
nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan,
đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo
Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về
chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang
(sau đây viết tắt là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP) như sau:**

1. Sửa đổi điểm a khoản 4 tại Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu
cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ
quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo
Nghị định số 204/2004/NĐ-CP (đã được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều
2 Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP) như sau:

“a) Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo của Cục thuộc Bộ

Số TT	Chức danh lãnh đạo	Cục loại 1	Cục loại 2
		Hệ số	Hệ số
1	Cục trưởng	1,10	1,00
2	Phó Cục trưởng	0,90	0,80
3	Trưởng cơ quan khu vực, Trưởng ban/phòng, Chi cục trưởng hoặc tương đương	0,70	0,60
4	Phó trưởng cơ quan khu vực, Phó trưởng ban/phòng, Phó chi cục trưởng hoặc tương đương	0,50	0,40
5	Trưởng phòng, Đội trưởng hoặc tương đương thuộc Chi cục	0,30	0,30
6	Phó trưởng phòng, Phó đội trưởng hoặc tương đương thuộc Chi cục	0,20	0,20

2. Bổ sung khoản 9a tại Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP như sau:

“9a. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Số TT	Chức danh lãnh đạo	Xã, phường, đặc khu thuộc Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh	Xã, phường, đặc khu còn lại
		Hệ số	Hệ số
1	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	0,70	0,60
2	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	0,60	0,50
3	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân và tương đương	0,35	0,25
4	Phó trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân và tương đương	0,20	0,15

3. Sửa đổi điểm 11.1 khoản 11 Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP như sau:

“11.1. Thanh tra thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thanh tra thuộc Cục thuộc Bộ

Số TT	Chức danh lãnh đạo	Bộ, cơ quan ngang Bộ	Cục thuộc Bộ
		Hệ số	Hệ số
1	Chánh thanh tra	1,00	Bảng phụ cấp của Trưởng phòng/ban thuộc Cục thuộc Bộ
2	Phó chánh thanh tra	0,80	Bảng phụ cấp của Phó trưởng phòng/ban thuộc Cục thuộc Bộ
3	Trưởng phòng	0,60	
4	Phó trưởng phòng	0,40	

”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ khoản 3, khoản 5, khoản 9, khoản 10, điểm 11.3 khoản 11, điểm 11.4 khoản 11, khoản 12, khoản 13 và khoản 14 Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, điểm a và điểm c khoản 4 Điều 1 Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và quy định về phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tại Điều 19 Nghị

định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

3. Đối với chức danh lãnh đạo của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu đang bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo do sắp xếp tổ chức bộ máy hoặc sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Nghị định của Chính phủ mà hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo bảo lưu cao hơn hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này thực hiện theo nguyên tắc sau: Tiếp tục bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ đến hết thời gian quy định, sau khi hết thời gian bảo lưu phụ cấp thì thực hiện phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại Nghị định này.

4. Đối với chức danh lãnh đạo của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 chưa được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo hoặc đang được bảo lưu (giữ nguyên) hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo do chịu tác động của việc sắp xếp đơn vị hành chính nhưng thấp hơn hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này thì được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này trong khoảng thời gian nêu trên theo nguyên tắc như sau:

a) Trường hợp chưa được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo thì được truy lĩnh phụ cấp chức vụ lãnh đạo và truy nộp bảo hiểm xã hội theo hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này, kể từ ngày giữ chức danh lãnh đạo của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

b) Trường hợp đang được bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo nhưng thấp hơn hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này thì được truy lĩnh phụ cấp chức vụ lãnh đạo và truy nộp bảo hiểm xã hội theo phần chênh lệch giữa hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này so với hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang được bảo lưu, kể từ ngày giữ chức danh lãnh đạo của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

5. Đối với chức danh lãnh đạo của Cục thuộc Bộ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 đến trước ngày có quyết định xếp loại Cục đang được tạm áp dụng phụ cấp chức vụ lãnh đạo hoặc đang được bảo lưu hệ số phụ cấp chức

vụ lãnh đạo do chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định của Chính phủ thì được áp dụng phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với Cục loại 2 quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này theo nguyên tắc tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (3b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính